

TIỀN HẢI

Tiêu chí : A1 & A4i

Tỉnh: Thái Bình
Tình trạng bảo vệ: Khu Bảo tồn Thiên nhiên

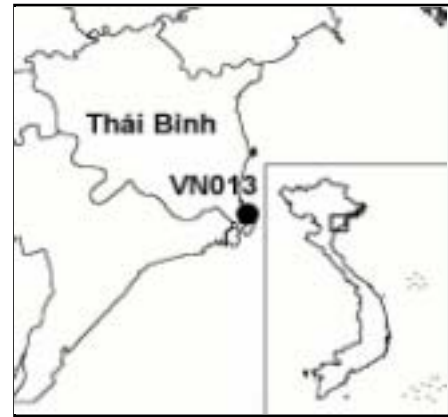
Vĩ độ: 20°18'N
Kinh độ: 106°36'E
Diện tích: 12.500 ha
Độ cao: 0-2 m so với mặt biển

VCĐH / PVCĐH:

Không

Cảnh quan ưu tiên:

Không



Mô tả chung

VCQT này được xác định là Khu Bảo tồn Thiên nhiên Tiền Hải nằm ở vùng ven biển của đồng bằng Bắc Bộ, phía bắc cửa sông chính nơi sông Hồng đổ ra biển còn được gọi là sông Ba Lạt. VCQT Tiền Hải bao gồm một dải ven biển kéo dài với sinh cảnh ưu thế là các ao nuôi trồng thủy sản, một diện tích bãi gian triều rộng lớn và hai đảo cát nhỏ. Hầu hết diện tích của hai đảo này đều đã được trồng rừng bằng một loài nhập ngoại là phi lao *Casuarina equisetifolia*. Về phía bờ gần đất liền của Côn Vành, hòn đảo lớn hơn, là một vùng rừng ngập mặn tương đối rộng, hầu hết các diện tích rừng này cũng đã bị bao bọc bởi các ao nuôi trồng thủy sản^{1,2}.

Khu hệ chim: Những nét chính

Tiền Hải là một điểm dừng chân và vùng trú đông quan trọng của nhiều loài chim ven biển. Tuy nhiên, mặc dù có vị trí ở ngay cửa chính của sông Hồng, tầm quan trọng của khu vực đối với các loài chim di cư lại không cao bằng VCQT Xuân Thủy ở ngay gần đó. Lý do để giải thích hiện tượng này không rõ, tuy nhiên có thể là do khác nhau về dạng chất bồi tụ và mức độ tác động của con người. Tiền Hải được biết là nơi trú đông của loài đang bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu Cò thìa mặt đen *Platalea minor*^{1,2}. Không có ghi nhận về sự có mặt của các loài đang bị đe dọa khác tại khu vực có lẽ chỉ là do có ít chuyến khảo sát rà soát khắp các diện tích của khu vực.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Cò thìa mặt đen <i>Platalea minor</i>	A1, A4i	EN	8	Một nhóm sáu cá thể đã được quan sát khi kiểm ăn dọc cửa Ba Lạt vào năm 1996 ¹ .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này không đáp ứng tiêu chí A3. Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Không có loài quan trọng về mặt bảo tồn nào khác được ghi nhận tại khu vực.

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Mối đe dọa tiềm năng lớn nhất đối với khu vực là việc mất sinh cảnh do kết quả của việc trồng rừng trên đất cát bằng phi lao *Casuarina equisetifolia* và trên các bãi bùn bằng các loài cây ngập mặn (chủ yếu là trang *Kandelia candel*), việc này đe dọa phá hủy sinh cảnh sống của các loài chim di cư ven biển. Các mối đe dọa khác là các nhiễu loạn và việc săn bắn. Mức độ chính xác của các mối đe dọa này chưa được tính toán, tuy nhiên, trong một đợt khảo sát vào năm 1996, đã quan sát được hơn 900 người tham gia khai thác các loài nhuyễn thể trên các bãi bùn gian triều và nhiều thợ săn mang theo súng ống vào khu vực.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Trồng rừng	• • •
Nuôi trồng và đánh bắt thủy sản	• •
Nhiều loạn đối với các loài chim	• •
Săn bắn	• •

Các hoạt động bảo tồn

- Chính phủ Việt Nam đã ra quyết định thành lập Khu Bảo tồn Thiên nhiên Tiền Hải vào tháng Chín năm 1994.
- Từ tháng 01/1995, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đã ra quyết định mở rộng khu Ramsar Xuân Thủy bao gồm thêm các đảo Côn Vành và Côn Thụ ở VCQT Tiền Hải. Tuy nhiên đến nay, các đảo này vẫn được quản lý riêng rẽ như một phần của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Tiền Hải.

Kiến nghị

- Tiền Hải đáp ứng các tiêu chí để được công nhận khu vực có tầm quan trọng quốc tế đối với công tác bảo tồn đất ngập nước theo Công ước Ramsar, và do đó cần được công nhận là một khu Ramsar.
- Cần xây dựng một kế hoạch sử dụng đất thích hợp cho khu vực nhằm giảm sức ép của con người lên những vùng có ý nghĩa về bảo tồn đa dạng sinh học và xác định ranh giới của khu bảo tồn thiên nhiên một cách rõ ràng¹.
- Các quy chế quản lý khu bảo tồn thiên nhiên cần được thực thi một cách chặt chẽ.
- Không nên tiến hành trồng thêm phi lao *Casuarina equisetifolia* lên các cồn cát hoặc trồng các loài cây ngập mặn lên các bãi bùn gian triều¹.
- Cần tăng cường năng lực cho khu bảo tồn thiên nhiên về cả nhân lực, cơ sở hạ tầng và đào tạo¹.

Tài liệu tham khảo

1. Pedersen, A. and Nguyen Huy Thang (1996) *The conservation of key coastal wetland sites in the Red River Delta*. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme.
2. BirdLife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách thông tin về các khu bảo vệ hiện có và đề xuất tại Việt Nam*. Hà Nội, Việt Nam: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.